

Số: /TB-TTPVHCC

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Tình hình, kết quả tiếp nhận thủ tục hành chính ngày 12/12/2025

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố tại công văn số 2819/UBND-TTPVHCC ngày 11/11/2025 về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, theo đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu: “*Các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban dân dân các xã, phường, đặc khu: (1) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đảm bảo đạt tỷ lệ tối thiểu 95% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính năm 2025; (2) Báo cáo kết quả thực hiện hằng ngày qua Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố tại địa chỉ: <https://baocao.haiphong.gov.vn>”.*

Trên cơ sở đó Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện ngày 12/12/2025 như sau:

(dữ liệu trích xuất từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố)

1. Tổng số hồ sơ tiếp nhận trên toàn thành phố: 16.395 hồ sơ, trong đó:

- Nộp trực tuyến: 16.223 hồ sơ

- Nộp trực tiếp: 172 hồ sơ

2. Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến của toàn thành phố: 98,95%, trong đó:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt và vượt 95% là: 120/126 cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến dưới 95% là: 06/126 cơ quan, đơn vị, địa phương.

(Số liệu chi tiết từng cơ quan, đơn vị, địa phương tại Phụ lục kèm theo)

Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố thông báo đề Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu biệt chỉ đạo, thực hiện và có giải pháp nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được giao./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND TP (để b/c);
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND TP;
- Lãnh đạo VP UBND TP;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm PVHCC TP;
- Lưu: VT, N.T.Đạt.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Minh Trường

Phụ lục
KẾT QUẢ TIẾP NHẬN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG NGÀY 12/12/2025
(Kèm theo Thông báo số /TB-TTPVHCC ngày /12/2025
của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố)

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số	Thực tuyển	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính	Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyển
I	Tổng cộng	16395	16223	172	98,95%
II	Sở, ban, ngành	2161	2154	7	99,68%
1	Ban quản lý khu kinh tế	22	22	0	100,00%
2	Sở Công thương	10	10	0	100,00%
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	6	6	0	100,00%
4	Sở Khoa học và Công nghệ	8	8	0	100,00%
5	Sở Ngoại vụ	0	0	0	100,00%
6	Sở Tài chính	2	2	0	100,00%
7	Sở Tư pháp	6	6	0	100,00%
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	6	6	0	100,00%
9	Sở Xây dựng	46	46	0	100,00%
10	Sở Y tế	45	45	0	100,00%
11	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1957	1952	5	99,74%
12	Sở Nội vụ	53	51	2	96,23%
III	Xã, phường, đặc khu	14234	14069	165	98,84%
1	UBND phường Gia Viên	399	399	0	100,00%
2	UBND phường Hưng Đạo	65	65	0	100,00%
3	UBND phường Kinh Môn	144	144	0	100,00%
4	UBND phường Kiến An	194	194	0	100,00%
5	UBND phường Lê Chân	1206	1206	0	100,00%
6	UBND phường Lê Ích Mộc	204	204	0	100,00%
7	UBND phường Lê Đại Hành	48	48	0	100,00%
8	UBND phường Lưu Kiếm	169	169	0	100,00%
9	UBND phường Nam Triệu	136	136	0	100,00%
10	UBND phường Nam Đồ Sơn	35	35	0	100,00%
11	UBND phường Nam Đồng	20	20	0	100,00%
12	UBND phường Nguyễn Trãi	58	58	0	100,00%

13	UBND phường Nguyễn Đại Năng	166	166	0	100,00%
14	UBND phường Ngô Quyền	328	328	0	100,00%
15	UBND phường Nhị Chiểu	190	190	0	100,00%
16	UBND phường Phù Liên	177	177	0	100,00%
17	UBND phường Phạm Sư Mạnh	77	77	0	100,00%
18	UBND phường Thành Đông	194	194	0	100,00%
19	UBND phường Thủy Nguyên	111	111	0	100,00%
20	UBND phường Trần Hưng Đạo	139	139	0	100,00%
21	UBND phường Trần Liễu	99	99	0	100,00%
22	UBND phường Trần Nhân Tông	133	133	0	100,00%
23	UBND phường Tứ Minh	481	481	0	100,00%
24	UBND xã An Khánh	81	81	0	100,00%
25	UBND xã An Quang	93	93	0	100,00%
26	UBND xã Chí Minh	45	45	0	100,00%
27	UBND xã Chân Hưng	53	53	0	100,00%
28	UBND xã Cẩm Giang	49	49	0	100,00%
29	UBND xã Hùng Thắng	18	18	0	100,00%
30	UBND xã Hải Hưng	169	169	0	100,00%
31	UBND xã Hợp Tiến	116	116	0	100,00%
32	UBND xã Kiên Hưng	34	34	0	100,00%
33	UBND xã Kiến Minh	58	58	0	100,00%
34	UBND xã Kiến Thụy	86	86	0	100,00%
35	UBND xã Kê Sắt	88	88	0	100,00%
36	UBND xã Lai Khê	47	47	0	100,00%
37	UBND xã Mao Điền	45	45	0	100,00%
38	UBND xã Nam Thanh Miện	46	46	0	100,00%
39	UBND xã Nghi Dương	68	68	0	100,00%
40	UBND xã Nguyễn Bình Khiêm	19	19	0	100,00%
41	UBND xã Nguyễn Lương Bằng	58	58	0	100,00%
42	UBND xã Phú Thái	74	74	0	100,00%
43	UBND xã Quyết Thắng	136	136	0	100,00%
44	UBND xã Thanh Miện	67	67	0	100,00%
45	UBND xã Thái Tân	26	26	0	100,00%
46	UBND xã Tiên Lãng	189	189	0	100,00%
47	UBND xã Trường Tân	139	139	0	100,00%

48	UBND xã Trần Phú	84	84	0	100,00%
49	UBND xã Tuệ Tĩnh	45	45	0	100,00%
50	UBND xã Tân Kỳ	67	67	0	100,00%
51	UBND xã Tân Minh	72	72	0	100,00%
52	UBND xã Tứ Kỳ	67	67	0	100,00%
53	UBND xã Vĩnh Am	37	37	0	100,00%
54	UBND xã Vĩnh Bảo	125	125	0	100,00%
55	UBND xã Vĩnh Hòa	78	78	0	100,00%
56	UBND xã Vĩnh Hải	143	143	0	100,00%
57	UBND xã Vĩnh Thuận	31	31	0	100,00%
58	UBND xã Vĩnh Thịnh	47	47	0	100,00%
59	UBND xã Yết Kiêu	79	79	0	100,00%
60	UBND xã Đại Sơn	33	33	0	100,00%
61	UBND Đặc khu Bạch Long Vĩ	0	0	0	100,00%
62	UBND Đặc khu Cát Hải	182	182	0	100,00%
63	UBND xã Gia Lộc	837	836	1	99,88%
64	UBND phường Hồng An	332	331	1	99,70%
65	UBND phường An Biên	264	263	1	99,62%
66	UBND xã Hà Tây	206	205	1	99,51%
67	UBND phường Thiên Hương	198	197	1	99,49%
68	UBND phường Lê Thanh Nghị	177	176	1	99,44%
69	UBND xã Tiên Minh	176	175	1	99,43%
70	UBND xã Kim Thành	160	159	1	99,38%
71	UBND xã An Lão	140	139	1	99,29%
72	UBND xã Bình Giang	126	125	1	99,21%
73	UBND xã Đường An	119	118	1	99,16%
74	UBND xã An Hưng	98	97	1	98,98%
75	UBND xã Gia Phúc	98	97	1	98,98%
76	UBND phường Hồng Bàng	188	186	2	98,94%
77	UBND xã Thượng Hồng	88	87	1	98,86%
78	UBND phường Chu Văn An	86	85	1	98,84%
79	UBND xã Nam An Phú	79	78	1	98,73%
80	UBND xã Việt Khê	78	77	1	98,72%
81	UBND phường Việt Hòa	75	74	1	98,67%
82	UBND xã An Trường	75	74	1	98,67%
83	UBND xã Nam Sách	71	70	1	98,59%
84	UBND phường Hải Dương	70	69	1	98,57%
85	UBND phường Bạch Đằng	68	67	1	98,53%

86	UBND xã Hà Đông	66	65	1	98,48%
87	UBND phường Ái Quốc	60	59	1	98,33%
88	UBND xã Hồng Châu	57	56	1	98,25%
89	UBND phường Hòa Bình	102	100	2	98,04%
90	UBND xã Nguyên Giáp	50	49	1	98,00%
91	UBND xã Vĩnh Lại	50	49	1	98,00%
92	UBND phường An Dương	96	94	2	97,92%
93	UBND phường Thạch Khôi	42	41	1	97,62%
94	UBND xã Ninh Giang	452	441	11	97,57%
95	UBND xã An Phú	41	40	1	97,56%
96	UBND xã Lạc Phụng	41	40	1	97,56%
97	UBND xã Hà Bắc	81	79	2	97,53%
98	UBND phường An Hải	196	191	5	97,45%
99	UBND phường Tân Hưng	74	72	2	97,30%
100	UBND xã Bắc Thanh Miện	37	36	1	97,30%
101	UBND phường Bắc An Phú	35	34	1	97,14%
102	UBND phường Dương Kinh	35	34	1	97,14%
103	UBND xã Thanh Hà	61	59	2	96,72%
104	UBND xã Kiến Hải	59	57	2	96,61%
105	UBND xã Cẩm Giàng	24	23	1	95,83%
106	UBND phường Chí Linh	46	44	2	95,65%
107	UBND xã An Thành	89	85	4	95,51%
108	UBND phường An Phong	240	228	12	95,00%
109	UBND xã Hà Nam	56	53	3	94,64%
110	UBND phường Đồ Sơn	24	22	2	91,67%
111	UBND xã Khúc Thừa Dụ	127	116	11	91,34%
112	UBND xã Tân An	54	49	5	90,74%
113	UBND phường Hải An	239	216	23	90,38%
114	UBND phường Đông Hải	224	185	39	82,59%